

### ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

**1. Thông tin học phần:**

<b>Tên học phần:</b>	<b>SINH THÁI VÀ BẢO VỆ NGUỒN LỢI THỦY SẢN Marine Ecology and Fisheries Resources Protection</b>
<b>Mã số:</b>	FIT509
<b>Thời lượng:</b>	2 (2 – 0)
<b>Loại:</b>	Tự chọn
<b>Trình độ đào tạo:</b>	Thạc sĩ
<b>Đáp ứng CDR:</b>	Chưa ghi lại theo CDR mới (1, 3, 5)
<b>Học phần tiên quyết:</b>	Không.
<b>Giảng viên biên soạn:</b>	Hoàng Văn Tính
<b>Bộ môn quản lý:</b>	Công nghệ khai thác thủy sản

**2. Mô tả:**

Các khái niệm về hệ sinh thái; Tính cân bằng của hệ sinh thái; Đặc trưng hệ sinh thái biển; Tầm quan trọng hệ sinh thái đối với nghề cá; Tác động của con người đối với hệ sinh thái biển ở Việt Nam; Lợi ích, nguyên tắc của phương pháp hệ sinh thái đối với nghề cá (EAF); Yêu cầu thông tin dữ liệu của phương pháp EAF; Các giải pháp quản lý nghề khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào hệ sinh thái.

**3. Mục tiêu:**

Phân tích được mối quan hệ của quần xã sinh vật với môi trường; Hiểu rõ vai trò của các hệ sinh thái đối với nghề cá; Đánh giá được tác động của con người đối với hệ sinh thái và nguồn lợi thủy sản; Hiểu rõ phương pháp quản lý nghề cá và bảo vệ nguồn lợi dựa vào hệ sinh thái để vận dụng vào thực tế.

**4. Kết quả học tập mong đợi:**

Sau khi học xong học phần, học viên có thể:

1. Kết quả 1: Xác định những đặc trưng của hệ sinh thái, hệ sinh thái biển.
2. Kết quả 2: Phân tích, đánh giá tầm quan trọng của hệ sinh thái biển đối với nghề cá để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững.
3. Kết quả 3: Phân tích, đánh giá tác động của con người đối với hệ sinh thái biển ở Việt Nam.
4. Kết quả 4: Tổng hợp, phân tích, vận dụng linh hoạt phương pháp quản lý nghề khai thác dựa vào hệ sinh thái để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững.

**5. Nội dung:**

TT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1. 1.1. 1.2. 1.3.	Đa dạng các hệ sinh thái Khái niệm hệ sinh thái và bản chất của hệ sinh thái Đặc tính cân bằng của hệ sinh thái Đặc trưng hệ sinh thái biển	Kết quả 1, 2	3	0
2. 2.1. 2.2. 2.3. 2.4.	Tầm quan trọng của hệ sinh thái biển đối với nghề cá Cung cấp đa dạng sinh học biển Cung cấp nguồn lợi hải sản Cung cấp tiềm năng nuôi trồng hải sản Tác động của hoạt động con người đến hệ sinh thái biển.	Kết quả 1, 2, 3	9	0
3. 3.1. 3.2. 3.3. 3.4. 3.5.	Quản lý nghề cá và bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào hệ sinh thái Lợi ích và nguyên tắc của phương pháp EAF Yêu cầu thông tin dữ liệu của phương pháp EAF và điều kiện để EAF hoạt động Các giải pháp quản lý nghề khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo phương pháp hệ sinh thái. Đánh giá chi phí và hiệu quả của phương pháp EAF Pháp lý và thể chế của phương pháp EAF	Kết quả 1, 2, 3, 4	17	0
	Hướng dẫn đề cương		1	

**6. Học liệu:**

1. FAO (2005), Áp dụng phương pháp hệ sinh thái đối với nghề cá;
2. WWF (2006), Quản lý nghề cá biển dựa vào hệ sinh thái;
3. Đặng Ngọc Thanh & nhóm Tác giả (2009), Biển Đông, *Tập IV*, Hà Nội;
4. Vũ Trung Tạng (2007), Sinh thái học Hệ sinh thái, Nhà xuất bản Giáo dục;
5. Vũ Trung Tạng, Nguyễn Đình Mão (2006), Khai thác và sử dụng bền vững đa dạng sinh học thủy sinh vật và nguồn lợi thủy sản Việt Nam.
6. Nguyễn Thị Kim Thái, Lê Thị Hiền Thảo (2003), Sinh thái học và Bảo vệ môi trường, Nhà xuất bản Xây dựng;
7. FAO (2003), Fisheries Management, Q2. The ecosystem approach to fisheries, Rom
8. SEAFDEC, Essential EAFM (Ecosystem Approach to Fisheries Management) HANDBOOK
9. Phạm Bình Quyền (2002), Đa dạng sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội.

**7. Kiểm tra và Đánh giá:**

TT	Hình thức kiểm tra, đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1.	Kiểm tra giữa kỳ	1, 2, 3	30
2.	Bài tập/Bài tập lớn/Tiểu luận/Dự án/Đồ án		-
3.	Thực hành/Thí nghiệm		-
4.	Thi kết thúc học phần: Vấn đáp	1, 2, 3, 4	70

---

**Giảng viên biên soạn:**

<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, học vị</b>	<b>Chữ ký</b>
Hoàng Văn Tính	GVC.TS	

**Ngày cập nhật cuối cùng:**        /        /2014